Người ký: BÙI NGUYỄN NGỌC TRÂM
Ngày ký: 10/04/2025 14:22:06
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: Trường Mầm Non Quận
Nội dung: Phê duyệt hồ sơ giao nhận trực tuyến

UBND QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG MẦM NON QUẬN
Số 117/QĐ-MNQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
V/v công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025 của Trường Mầm Non Quận

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số diều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của UBND quận Tân Bình về phân bổ dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2025 cho các đơn vị Khối Giáo dục quận Tân Bình;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2025 của trường Mầm non Quận *(có biểu đính kèm)*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, kế toán trưởng và toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên trong trường tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:
- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG MẦM NON QUẬN

Bùi Nguyễn Ngọc Trâm

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON QUẬN

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo quyết định số: 848/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND quận Tân Bình)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	*2*	*3*
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
I	**Số thu phí, lệ phí**	
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**14.283.471.000**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	**14.283.471.000**
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	**7.310.292.000**
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.420.320.000
	Chính sách hỗ trợ giáo viên mầm non theo Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐND và Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND	*936.264.000*
	Chính sách thu hút giáo viên mầm non theo Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND	*499.500.000*
	Trả lương dạy thêm giờ cho nhà giáo theo Thông tư 07/2013/TTLT-BGDĐT-BTC	*488.129.000*
	Hỗ trợ học phí cho trẻ em 5 tuổi: ** Trẻ em 5 tuổi: 160.000 đồng/trẻ em/tháng*	*155.520.000*
	Chính sách hỗ trợ học phí đối với học sinh là người dân tộc thiểu số theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND	*2.880.000*
	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	*338.027.000*
3.3	Nguồn cải cách tiền lương ngân sách phân bổ	4.552.859.000
	- Cân đối từ nguồn của đơn vị	862.051.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
II	**Nguồn vốn viện trợ**	
III	**Nguồn vay nợ nước ngoài**	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 không bao gồm khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lượng và các khoản chi cho con người theo chế độ) và được giữ lại ở Ngân sách Thành phố để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 đã bao gồm kinh phí thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở tăng thêm theo quy định; kinh phí chi chính sách tinh giản biên chế, chính sách nghỉ hưu (nếu có); kinh phí chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.